TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HSST
Ngày: 27/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hộ
2. Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Bàng Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lục Trung K**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26 tháng 8 năm 1985 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Đức C (đã chết), con bà: Lục Thị L - sinh năm 1962 (trú tại: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị O - sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2019); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: không; Tiền án: không. Nhân thân: Ngày 10/9/2019: Công an thành phố Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 19/11/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Chu Văn I - sinh năm 1993;

Địa chỉ: Sộc Áng, A, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

2. Nông Mai L - sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu Chợ 1, xã Bằng Vân, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/11/2021, Lục Trung K (*sinh ngày 26/8/1985; Hộ khẩu thường trú: tổ 02, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) một mình đi từ phòng trọ của K thuê ở cùng với Nông Mai L (*Sinh năm 1993; trú tại Khu Chợ 1, xã B, huyện Ngân Sơn,tỉnh Bắc Kạn*) thuộc tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đến Bến xe khách mới thuộc phường Đ, thành phố Cao Bằng để bắt xe đi Trại giam Phú Sơn, tỉnh Thái Nguyên gửi đồ cho bạn. Khoảng 22 giờ cùng ngày, K đến thành phố Thái Nguyên và thuê phòng nghỉ (*K không nhớ tên nhà nghỉ*). Sáng 18/11/2021, K đến Trại giam Phú Sơn gửi đồ cho bạn, sau đó quay về nhà nghỉ mà trước đó K đã thuê. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày K sử dụng điện thoại di động iPhone có số thuê bao 0369.260.885 gọi cho một người đàn ông tên là Q (*K quen biết từ trước nhưng không biết tuổi, địa chỉ*) có số thuê bao 0865.036.894 nhờ mua giúp ma túy. Người đàn ông tên Q trả lời không biết. Ngay sau đó, K đến Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để đón xe khách về thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Khi đang chờ xe khách thì K gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết, K hỏi mua 04 (*bốn*) viên ma túy loại "*ngựa*", người đàn ông đồng ý bán giá 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*)/01 viên. K đồng ý và đưa 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*), người đàn ông cầm tiền và đưa cho K 01 *(một)* túi nilon màu trắng bên trong có 04 (*bốn*) viên ma túy loại "*ngựa*" màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, K đi xe khách về phòng trọ tại tổ 03, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/11/2021, khi K và L đang ở phòng trọ nấu cơm, thì Chu Văn I (*Sinh năm 1993; trú tại xóm Sộc Áng, xã A, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng*) gọi điện thoại hẹn sang phòng trọ của K chơi và ăn cơm. K đồng ý, đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày I đến phòng trọ của K. Sau khi ăn cơm xong, L đi ngủ, K mang 01 (*một*) viên ma túy tổng hợp loại "*ngựa*" của K mua ở Bến xe khách Thái Nguyên, bẻ 1/2 viên cho vào cóng thủy tinh rồi cất 1/2 viên còn lại trên nóc tủ lạnh trong phòng trọ. Sau đó K lấy 01 (*một*) bình thủy tinh rồi gắn cóng thủy tinh chứa ma túy và sử dụng bằng cách sử dụng bật lửa để đốt, hít vào cơ thể. Khi thấy K sử dụng ma túy, I xin cùng sử dụng ma túy cùng, K đồng ý, khi K cùng I đang sử dụng ma túy thì đến 15 giờ 05 phút bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 1/2 viên nén màu đỏ hình tròn đã bị vỡ một nửa đựng trong túi nilon nhỏ màu trắng trong suốt trên nóc tủ lạnh trong phòng trọ có khối lượng là 0,05g (*Không phẩy không năm gam*); 03 (*ba*) viên nén màu đỏ hình tròn có đường kính khoảng 0,6cm đựng trong túi nilon nhỏ màu trắng trong suốt để trong lỗ thông hơi trên bếp trong phòng trọ của K có khối lượng là 0,27g (*Không phẩy hai bẩy gam*). K khai nhận đó là ma túy

dạng "*viên ngựa*" để sử dụng cho bản thân; 01 (*một*) bình thủy tinh màu trắng trong suốt có ống hút nước giải khát màu tím, hồng, xanh và 01 (*một*) cóng thủy tinh tại sàn nhà trong phòng trọ; 01 (*một*) bật lửa màu vàng trước mặt của K và I; 01 (*một*) điện thoại di động iPhone màu hồng, màn hình cảm ứng số IMEI: 355770074051110 có gắn số thuê bao 0369.260.885 của Lục Trung K.

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 23/11/2021 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/11/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 284 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 399/GĐMT ngày 30/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *01 (một) mảnh vỡ viên nén màu đỏ và 03 (ba) viên nén màu đỏ bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.*

Hành vi của Lục Trung K đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTP ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Trung K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo tìm mua ma túy loại Methamphetamine với số tiền 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* để tàng trữ sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với vật chứng bị thu giữ: bị cáo yêu cầu được trả lại 01 (một) điện thoại di động iPhone màu hồng do bị cáo không dùng để liên lạc mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lục Trung K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (mười năm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động iPhone màu hồng (màn hình cảm ứng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) bình thủy tinh màu trắng trong suốt có ống hút nước giải khát màu tím, hồng, xanh và 01 (một) cóng thủy tinh; 01 (một) bật lửa màu vàng;

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo có ý kiến: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lục Trung K đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 05 phút ngày 19/11/2021, tại phòng trọ của Lục Trung K thuộc tổ 03, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Lục Trung K đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,32 gam *(không phẩy ba hai gam)* ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Lục Trung K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo tìm mua ma túy về tàng trữ sử dụng cho bản thân, khi bị bắt giữ thu giữ đối với bị cáo 0,32 gam *(không phẩy ba hai gam)* ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, đã có 01 (một) lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự cải tạo cho bản thân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và trọng lượng chất ma túy bị cáo bị truy tố, xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, có thời gian dài sử dụng ma túy và không có ý thức tự cai nghiện bản thân, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy: Lục Trung K khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết tại khu vực Bến xe khách thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 18/11/2021. Việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Chu Văn I do hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 15 tháng 4 năm 2022, Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Nông Mai L, không biết việc K mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ; L không được góp tiền mua ma túy và cũng không được cùng với K và I sử dụng ma túy. Do vậy cơ quan điều tra không xử lý Nông Mai L là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên Q vào ngày 18/11/2021 Lục Trung K gọi điện thoại để mua giúp ma túy tại thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra, xác minh, do K không biết cụ thể tuổi và địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động iPhone màu hồng (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 355770074051110, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đây là tài sản của bị cáo dùng

để liên lạc cá nhân và không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 399/GĐMT, hoàn mẫu sau giám định vụ Lục Trung K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bình thủy tinh màu trắng trong suốt có ống hút nước giải khát màu tím, hồng, xanh; 01 (một) cóng thủy tinh; 01 (một) bật lửa màu vàng; xét thấy đây là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Lục Trung K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Lục Trung K 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 19/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Xử:

- Trả lại cho bị cáo Lục Trung K 01 (một) điện thoại di động iPhone màu hồng (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 355770074051110, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 399/GĐMT, hoàn mẫu sau giám định vụ Lục Trung K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (*một*) bình thủy tinh màu trắng trong suốt có ống hút nước giải khát màu tím, hồng, xanh; 01 (*một*) cóng thủy tinh; 01 (*một*) bật lửa màu vàng;

Xác nhận vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 66 ngày 29/4/2022.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Lục Trung K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hanh

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hanh